

PHIẾU TÓM TẮT THÔNG TIN ĐIỀU TRỊ

MỖ BONG VÕNG MẠC CÓ LỖ RÁCH

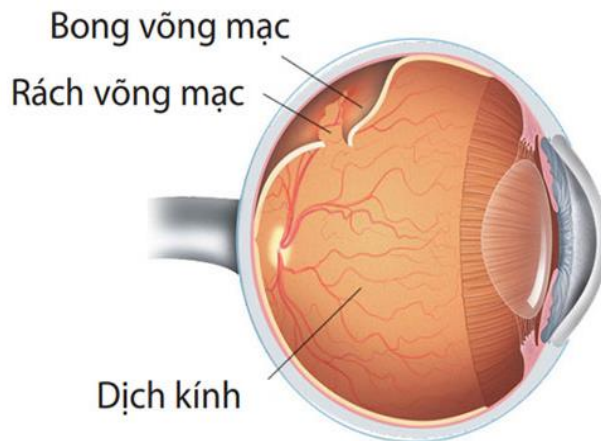
MỖ BONG VÕNG MẠC CÓ LỖ RÁCH

Định nghĩa

Bong võng mạc là tình trạng lớp mô võng mạc bị bong ra khỏi vị trí bình thường bên trong mắt. Ban đầu nguyên nhân có thể là do một vết rách nhỏ trên võng mạc khiến cho dịch trong mắt tràn xuống dưới võng mạc, dần dần làm tách lớp võng mạc ra khỏi vị trí ban đầu. Khi đó, võng mạc sẽ không được nuôi dưỡng, dẫn đến bệnh nhân có thể bị nhìn mờ (mất thị lực một phần) hoặc mù hoàn toàn vĩnh viễn nếu không được chẩn đoán và điều trị kịp thời. Đây là một cấp cứu nhãn khoa. Bệnh nhân có thể bị tổn thất thị lực vĩnh viễn nếu không được điều trị trong vòng từ 24 đến 72 giờ.

Chẩn đoán

Bác sĩ khám bằng đèn khe, soi võng mạc đánh giá mức độ rách võng mạc và cho hướng điều trị.



Điều trị

- Quang đông võng mạc hoặc lạnh đông võng mạc được chỉ định trong vòng 24-72 giờ đối với lỗ rách võng mạc cấp tính. Lỗ rách võng mạc mạn: ít khi cần điều trị. Tuy nhiên, mỗi trường hợp cụ thể có thể có cách xử trí khác nhau.

	<p>Nguyên tắc chung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những trường hợp cần thiết phải điều trị: rách võng mạc cấp tính có triệu chứng; rách võng mạc cấp tính do chấn thương. - Những trường hợp nên cân nhắc điều trị: rách vông mạc không triệu chứng. - Hỏi bệnh sử và hoàn tất bệnh án - Đánh giá võng mạc vị trí, hình thái, kích thước, số lượng lỗ rách, tăng sinh võng mạc dịch kính. - Vẽ sơ đồ bong võng mạc. - Chọn phương pháp phẫu thuật - Báo bệnh nhân ngày phẫu thuật. - Chú ý khám mắt còn lại
Xét nghiệm & cận lâm sàng	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm máu thường qui - Khám nội khoa trước mổ - Siêu âm mắt.
Sinh hoạt	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn bệnh nhân về nội qui bệnh viện, khoa phòng - Bố trí giường bệnh
Truyền thông cho NB	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích tình trạng bệnh cho bệnh nhân và người nhà - Tiên lượng bệnh và phương pháp phẫu thuật
PHẪU THUẬT	
Chuẩn bị hồ sơ trước phẫu thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Khai thác tiền sử người bệnh, nhỏ tê hoặc gây tê tại chỗ - Kiểm tra hồ sơ bệnh án - Thân nhân người bệnh và người bệnh ký cam kết phẫu thuật
Phẫu thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận lại thông tin người bệnh. - Chuyển người bệnh vào phòng mổ. - Mổ bong võng mạc có vết rách - Tra thuốc mỡ kháng sinh.
ĐIỀU TRỊ, CHĂM SÓC VÀ THEO DÕI SAU PHẪU THUẬT	

Khám đánh giá bệnh & điều trị	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá: Vết mổ, giác mạc, nhãn áp - Vị trí IOL - Tình trạng võng mạc Thuốc <ul style="list-style-type: none"> - Phát thuốc theo y lệnh và hướng dẫn sử dụng
Sinh hoạt	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhận ý kiến của bệnh nhân và giải đáp - Vệ sinh giường bệnh
Dinh dưỡng	Chế độ cấp 3: ăn cơm
Truyền thông & GDSK	<ul style="list-style-type: none"> - Giải đáp mọi thắc mắc của người bệnh và người nhà - Hướng dẫn tư thế của người bệnh sau mổ theo chỉ định của phẫu thuật viên
Xuất viện	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn bệnh nhân cách dùng thuốc và tự chăm sóc mắt - Hướng dẫn tái khám theo lịch hẹn của BS